

CÔNG TY CỔ PHẦN PGCONS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PGCONS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PGCONS VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PGCONS VIET NAM...,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108541639

3. Ngày thành lập: 10/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Số 39/63, Ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201
2.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
3.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
4.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản)	6810
5.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13) - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13) - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 75 luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13) - Sàn giao dịch bất động sản (Điều 69 luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13)	6820
6.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110

- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước
 - Khảo sát xây dựng;
 - Lập quy hoạch xây dựng;
 - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình;
 - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng;
 - Tư vấn quản lý dự án;
 - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu
 - Giám sát thi công xây dựng;
 - Kiểm định xây dựng;
 - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- (Khoản 19 điều 1 nghị định 42/2017/NĐ-CP)
- Thiết kế kiến trúc công trình;
 - Thiết kế kết cấu công trình;
 - Thiết kế điện - cơ điện công trình;
 - Thiết kế cấp - thoát nước;
 - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt;
 - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình
- (Khoản 14 Điều 1 nghị định 42/2017/NĐ-CP)
- Khảo sát địa hình;
 - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình.
- (Khoản 1 Điều 46 nghị định 59/2015/NĐ-CP)
- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện;
 - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình;
 - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ.
- (Khoản 1 Điều 49 nghị định 59/2015/NĐ-CP)
- Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án;
 - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng;
 - Đo bóc khối lượng (Điểm c, khoản 1, Điều 52 Nghị định 59/2015/NĐ-CP)
 - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; (Điểm d, khoản 1, Điều 52 Nghị định 59/2015/NĐ-CP)
 - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
 - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình;
 - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
- (Điều 52 nghị định 59/2015/NĐ-CP)
- Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
- (Điều 5 Nghị định 62/2016/NĐ-CP)
- Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy
- (Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP)
- Tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất
- (Điều 10 Nghị định 43/2014/NĐ-CP)

7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương Mại) - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 16 nghị định 187/2013/NĐ-CP)	8299
8.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102
10.	Xây dựng công trình thủy	4291
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
14.	Bán buôn tổng hợp	4690
15.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
16.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
17.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng	5629
18.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240

19.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu	4229
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, - Lợp mái các công trình nhà để ở, - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
22.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
23.	Bán buôn thực phẩm	4632
24.	Bán buôn đồ uống	4633
25.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
32.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
33.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động khí tượng thuỷ văn - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động tư vấn chứng khoán, đấu giá)	7490
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
40.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
41.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (Ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
42.	Phá dỡ	4311
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

47.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
48.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
49.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
50.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
51.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
52.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
53.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
54.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
55.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
56.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
57.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

58.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
59.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM ĐỨC THIÊN	Xóm 1, Thôn Đồng Chư, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	037088001534	
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		
2	ĐẶNG THU HIỀN	Số 12 Ngõ 104 Trung Liệt, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	011907304	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		
3	PHẠM QUỐC ANH	Phòng 412-B24 TT Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	15,000	040082000309	
			Tổng số	45.000	450.000.000	15,000		

4	ĐƯỜNG VĂN DŨNG	P1106-C/Cư 130 Đốc Ngừ, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	042070000019	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
5	PHẠM TUẤN ANH	CH 209, Toà R, 136 Hồ Tùng Mậu, Tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	040076000738	
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 17/10/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040076000738

Ngày cấp: 12/11/2018 Nơi cấp: Cục c.sát QLHC về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CH 209, Toà R, 136 Hồ Tùng Mậu, Tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: CH 209, Toà R, 136 Hồ Tùng Mậu, Tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội